

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ

Khối 4 tuổi

Chủ đề: Giao thông

(4 tuần, từ ngày 02/03/2026 đến ngày 27/03/2026)

I. Mục tiêu

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
1. Phát triển thể chất		
1.1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
1	MT14: Trẻ nhận ra những nơi như: Hồ, ao, ruộng nước, suối, bể chứa nước....là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.	- Không chơi gần : Hồ, ao, ruộng nước suối, bể chứa nước...
2	MT15: Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở.	- Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt... + Không ăn thức ăn có mùi ôi thiu, không ăn lá, quả lạ...không uống rượu , bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. + Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo
1.2. Phát triển vận động		
3	MT1: Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	* Tổ chức cho trẻ tập bài tập thể dục sáng và bài tập phát triển chung các động tác: + Hô hấp: Thổi nơ, gà gáy + Tay vai: Hai tay đưa ngang gập khuỷu tay, hai tay thay nhau quay dọc thân + Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên, đứng đan tay sau lưng- gập người về trước + Chân: Bước khụy một chân về phía trước, chân sau thẳng; bước khụy chân trái sang bên trái, chân phải thẳng. + Bật: Bật tiến về phía trước, bật khép tách chân

4	MT2: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động	- Bật nhảy từ trên cao xuống (cao từ 30-35cm) - Đi thăng bằng trên ghế thể dục. HĐH: - Bật nhảy từ trên cao xuống (cao từ 30- 35cm) - Đi thăng bằng trên ghế thể dục.
5	MT3: Kiểm soát được vận động: Đi, chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn(4-5 vật chuẩn đặt đích đặc).	- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh HĐH:- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh
6	MT5: Thể hiện nhanh, mạnh khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp	- Bò - Bò zíc zắc qua 5 điểm HĐH: - Bò zíc zắc qua 5 điểm

GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Khám phá khoa học

7	MT21:Phân loại đối tượng theo 1-2 dấu hiệu.	- Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 1-2 dấu hiệu
8	MT23: Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.	- Tìm hiểu 1 số phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy HĐH: Tìm hiểu về một số phương tiện giao thông đường bộ HĐH: TÌM hiểu 1 số PTGT đường thủy: tàu thủy, thuyền buồm HĐH: - Tìm hiểu về 1 số luật giao thông

Làm quen với toán

9	MT33: Trẻ biết nhận dạng hình	- Phân biệt các hình HĐH: Phân biệt hình vuông, hình tròn
---	-------------------------------	--

GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

10	MT48: Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại. - Trẻ sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày	- Hiểu làm theo yêu cầu đơn giản; nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng
11	MT50: Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...	- Nói được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...

12	MT51: Sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép
13	MT53: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ HĐH: Truyện: Kiến con đi ô tô Thơ : Tàu Thủy Truyện: Cái hồ bên đường Thơ: Đi chơi phố
GIÁO DỤC TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI		
14	MT64: Cố gắng hoàn thành công việc được giao(trực nhật, dọn đồ chơi)	Trực nhật, dọn đồ chơi
15	MT69: Trẻ biết hành vi và quy tắc ứng xử xã hội	- Phân biệt hành vi “đúng”-“sai”, “tốt” - “xấu”. - Chờ đến lượt, hợp tác. HĐH:- Dạy trẻ kỹ năng cài mũ bảo hiểm. - Dạy trẻ cách ứng xử khi tham gia giao thông
GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ		
16	MT76: Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức(vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. DVD: Đi đường em nhớ Dạy hát: Em đi chơi thuyền
17	MT77: Phối hợp các nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm.	Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm. HĐH: Làm máy bay
18	MT79: Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	Sử dụng các kỹ năng cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. HĐH: cắt dán ô tô tải
19	MT82: Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.

II. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

- Trẻ biết tên, đặc điểm, công dụng các phương tiện giao thông
- Biết tên các biển báo giao thông
- Biết một số luật đơn giản khi tham gia giao thông

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng, đồ chơi

- Đồ dùng đồ chơi về chủ đề giao thông
- Giấy, bút, màu sáp, keo, kéo, băng, khăn lau....
- Các dụng cụ âm nhạc
- Tranh lô tô về phương tiện giao thông
- Khối cầu, khối trụ đủ cho trẻ.
- Đồ dùng, đồ chơi có dạng các khối.
- Tranh ảnh, sách, báo cũ cho trẻ làm thành sách về

b. Đồ dùng của cô

- Trang trí lớp theo chủ đề giao thông.
 - Thay đổi các góc chơi, đồ chơi, đồ dùng ở các góc cho phù hợp với chủ đề.
 - Nghiên cứu, sưu tầm bài thơ, câu chuyện, bài hát, đồng dao, ca dao phù hợp với chủ đề để dạy cho trẻ.
 - Tranh minh họa truyện thơ....
 - Tranh ảnh chủ đề về giao thông
 - Cô và trẻ cùng làm 1 số đồ dùng dụng cụ phục vụ bằng các vật liệu đã qua sử dụng
 - Đồ dùng, đồ chơi trong lớp.
 - Chuẩn bị 1 số nguyên vật liệu như hộp giấy, chai lọ, len, cỏ, vật liệu thiên nhiên....
- Làm phong phú về nguyên vật liệu

c. Trang trí lớp

- Trang trí lớp học nhẹ nhàng, màu sắc tươi sáng, gần gũi, thân thiện.
- Gắn biển tên lớp, bảng tên cô giáo, tên các góc chơi (có hình ảnh minh họa).
- Tạo góc “Làm quen lớp học” với các hình ảnh: lớp học, bạn bè, hoạt động vui chơi.
- Bố trí góc phân vai (búp bê, nấu ăn), góc vận động, góc nghệ thuật (vẽ, tô màu,...).

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

(Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 08/ 09 đến ngày 03/ 10/2025)

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 02/03-06/03/2026)	Tuần 2 (09/03-13/03/2026)	Tuần 3 (Từ 16/03-20/03/2026)	Tuần 4 (Từ 23/03-27/03/2026)	Lưu ý
Chủ đề	Phương tiện giao thông đường bộ	Phương tiện giao thông đường thủy	Giao thông đường hàng không – đường sắt	Luật lệ giao thông đường bộ	
Đón Trẻ	- Đón trẻ vào lớp nhẹ nhàng, thân mật, dạy trẻ chào bố mẹ... - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trò chuyện: Cô trò chuyện với trẻ về các phương tiện giao thông trẻ biết - Điểm danh, chấm ăn.				

Thể dục sáng	- Hô hấp: Giả làm động tác gà gáy, thổi nơ bay - Tay: Tay đưa trước lên cao. - Chân: Bước khụy chân sang bên, ra phía trước. - Bụng: Tay vắt qua đầu sang trái, phải; 2 tay đưa vào hông. - Bật: Bật tách chân khép chân, bật tiến về phía trước.					
Hoạt động học	Thứ 2	Thể dục kỹ năng - BTPTC: Em đi qua ngã tư đường phố - VĐCB: Bật nhảy từ trên cao xuống (cao từ 30-35cm). -Trò chơi: Kéo co	Thể dục kỹ năng - BTPTC: Em đi qua ngã tư đường phố -VĐCB: Đi thẳng bằng trên ghế thể dục -Trò chơi: Dự báo thời tiết	Thể dục kỹ năng -BTPTC: Tập kết hợp với bài hát “ Em đi qua ngã tư đường phố” -VĐCB: Bò zích zắc qua 5 điểm -TC: Báo động nhanh	Thể dục kỹ năng BTPTC: Em đi qua ngã tư đường phố -VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh -Trò chơi: Cáo và thỏ	
	Thứ 3	KPKH Tìm hiểu về một số phương tiện giao thông đường bộ	KPKH Một số ph-ong tiện giao thông đ-ờng thủy: Tàu thủy, thuyền buồm	LQVT Phân biệt hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật	KPKH Tìm hiểu 1 số luật giao thông	
	Thứ 4	Tạo hình Cắt, dán ô tô tải	GD Âm nhạc -DH : Em đi chơi thuyền -NH: Lý kéo chài -TC: Ai đoán giỏi	Tạo hình: Thiết kế máy bay trực thăng.	GDAN VĐĐ: Võ tay theo nhịp: Đi đường em nhớ NH: Em đi qua ngã tư đường phố TC: Ai đoán giỏi	
	Thứ 5	LQVH Thơ: Đi chơi phố	LQVH Thơ: Tàu thủy	LQVH Truyện: Cái hồ bên đường	LQVH Thơ: Đèn giao thông	

	Thứ 6	TCKNXH Dạy trẻ kỹ năng cài mũ bảo hiểm	TCKNXH: Dạy trẻ cách ứng xử khi tham gia giao thông đường thủy	TCKNXH Giáo dục: An toàn giao thông	TCKNXH Luật an toàn khi tham gia giao thông. Nhận biết một số biển báo giao thông thông thường	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- HĐMD: Xe đạp - TCVĐ: Bánh xe quay - Chơi tự do: Chơi với phấn, lá cây, hạt hạt.	HĐMD: Quan sát cây bàng. - TCVĐ: Máy bay- Chơi tự do: Phấn, lá, giấy	- HĐMD: Luồng rau muống - TCVĐ: Thuyền về bến - Chơi tự do: Phấn, lá, giấy, ,	- HĐMD: cây bưởi - TCVĐ: mèo đuổi chuột. - Chơi tự do: Chơi với phấn, hạt hạt, lá cây.	
	Thứ 3	- HĐMD: Quan sát: Xe máy - TCVĐ: Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do: Chơi với phấn, lá cây, hạt hạt.	- HĐMD: Cây hoa sữa - TCVĐ: Kéo co - Chơi tự do: Phấn, hạt hạt, lá cây	- HĐMD: luồng rau cải TCVĐ. đèn xanh đèn đỏ - Chơi tự do: Chơi với phấn, lá cây, hạt hạt.	- HĐMD: cây khế - TCVĐ: bánh xe quay - Chơi tự do: Chơi với phấn, lá cây, hạt hạt	
	Thứ 4	- HĐMD: Quan sát: xe điện - TCVĐ: Lộn cầu vòng. - Chơi tự do: Chơi với phấn, lá cây, hạt hạt	- HĐMD: cây xoài - TCVĐ: mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Phấn, lá, giấy, hạt	- HĐMD: luồng rau xa lát - TCVĐ: trời mưa to - Chơi tự do: Chơi với phấn, lá cây, hạt hạt	- HĐMD: cây xoài - TCVĐ: ô tô và chim sẻ - Chơi tự do: Chơi với phấn, lá cây, hạt hạt	
		- HĐMD: Quan sát: Biển báo giao thông - TCVĐ: ô tô về bến.	- HĐMD: cây mít - TCVĐ: Đua thuyền trên cạn	- HĐMD: luồng xà lách, - TCVĐ: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Chơi với	- HĐMD: cây roi - TCVĐ: trời mưa to	

	Thứ 5	- Chơi tự do: Chơi với phấn, lá cây, hột hạt	- Chơi tự do: Phấn, lá, giấy, hạt	phấn, hột hạt, lá cây.	- Chơi tự do: Chơi với phấn, hột hạt, lá cây.	
	Thứ 6	- HĐMD: Quan sát: Đèn tín hiệu giao thông - TCVĐ: Chèo thuyền - Chơi tự do: Chơi với phấn, lá cây, hột hạt	- HĐMD: cây khế - TCVĐ: Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do: Phấn, lá, giấy, hột hạt	- HĐMD: luộc rau cải cúc - TCVĐ: kéo co - Chơi tự do: Phấn, lá, giấy, hột hạt	- HĐMD: cây ôsaka - TCVĐ: Kéo co - Chơi tự do: Chơi với phấn, lá cây, hột hạt	
HĐ thay thế hoạt động góc	Thứ 3	Hướng dẫn trẻ gấp quần áo				
Hoạt động góc	1. Góc phân vai (T1): Đóng vai chú cảnh sát giao thông (T2): Quầy bán vé đi tàu, nhà hàng ăn uống có người lái tàu và hành khách (T3): Chơi người điều khiển người lái tàu, lái máy bay, hành khách ngồi trên tàu, máy bay (T4): Đóng vai chú cảnh sát giao thông a. Mục đích, yêu cầu: - <i>Kiến thức:</i> + Trẻ biết phân vai chơi, nhập vai chơi và biết liên kết giữa các nhóm chơi với nhau. + Trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và có ý thức cất đồ chơi khi đã hết giờ chơi. - <i>Kỹ năng:</i> + Trẻ thể hiện được một số hành động, lời nói đặc trưng của vai: + Phát triển kỹ năng giao tiếp, ứng xử, phối hợp nhóm trong khi đóng vai. + Rèn kỹ năng nhập vai sáng tạo, diễn đạt lời nói mạch lạc, tự nhiên. - <i>Thái độ:</i> + Trẻ hứng thú, vui vẻ tham gia các vai chơi. + Có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi, sắp xếp gọn gàng sau khi chơi. + Biết đoàn kết, chia sẻ, nhường nhịn bạn trong khi phân vai. b. Chuẩn bị:					

	- Quần áo của các chú cảnh sát giao thông, đèn còi, bộ đồ chơi xếp hình; lô tô về ph- ơng tiện giao thông; bút màu, giấy vẽ, tranh vẽ ph- ơng tiện giao thông, tranh ảnh về ph- ơng tiện giao thông, chai, phễu, ca... c. Cách chơi: - Cô đến từng góc chơi để thỏa thuận vai chơi. - Trẻ tự chơi cô bao quát – đổi vai chơi khi trẻ chán. 2. Góc xây dựng (T1): XD bãi đỗ xe, bến xe (T2): XD bến cảng (T3): XD nhà ga (T4): XD bãi đỗ xe, bến xe. a. Mục đích, yêu cầu: - <i>Kiến thức:</i> + Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng của một số công trình mà mình chuẩn bị xây + Biết sử dụng các loại khối gỗ, gạch nhựa,... để xây dựng công trình theo ý tưởng. - <i>Kỹ năng</i> + Rèn kỹ năng phối hợp, sắp xếp, xếp chồng, xếp cạnh, ghép nối các khối để tạo thành công trình. + Biết làm việc nhóm: cùng nhau bàn bạc, phân công và hợp tác khi xây dựng công trình chung. + Rèn sự khéo léo, kiên trì, tính cẩn thận trong lao động. - <i>Thái độ</i> + Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động xây dựng. + Yêu thích lao động, giữ gìn sản phẩm xây dựng và đồ dùng, đồ chơi. + Biết đoàn kết, chia sẻ, nhường nhịn khi chơi cùng bạn. + Có ý thức giữ gìn, bảo vệ các công trình xây dựng ngoài thực tế (biết không vẽ bẩn tường, không phá hoại công trình)... b. Chuẩn bị: - Hàng rào, cây xanh, các hình khối,... c. Cách chơi: - Thỏa thuận công trình + Cô và trẻ cùng trao đổi, gợi ý để chọn chủ đề công trình: bãi ô tô, nhà ga, bến cảng... Trẻ cùng nhau bàn bạc, phân công: nhóm xây nhà ga, nhóm làm đường, nhóm làm hàng rào, cây xanh, nhóm trang trí... - Tiến hành xây dựng + Trẻ lựa chọn các loại khối gỗ, gạch nhựa ... để xây công trình theo thỏa thuận. + Khi xây, trẻ có thể sắp xếp: Xếp chồng (khối này lên khối khác). Xếp cạnh (khối này nối tiếp khối kia).
--	--

	Ghép nối (kết hợp nhiều khối tạo thành hình mong muốn). + Cô gợi ý, hướng dẫn thêm cách sắp xếp để công trình cân đối, chắc chắn và đẹp. 3. Góc nghệ thuật (T1): Tô màu 1 số PTGT (T2): Tô màu 1 số PTGT đường thủy (T3): Tô màu bức tranh tàu hỏa, máy bay. (T4): Tô màu 1 số PTGT a. Mục đích, yêu cầu: - <i>Kiến thức:</i> + Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu (giấy màu, bút chì, sáp màu, hồ dán...) để tạo ra sản phẩm nghệ thuật theo chủ đề. + Trẻ nhận biết và thể hiện được các đặc điểm, công dụng của các PTGT + Hiểu được ý nghĩa của các sản phẩm trang trí trong lớp, trong trường. - <i>Kỹ năng:</i> + Rèn kỹ năng vẽ, xé dán, tô màu; phát triển khả năng khéo léo của đôi bàn tay. + Rèn tính kiên trì, tỉ mỉ, sáng tạo trong quá trình làm việc. + Biết giữ gìn, sử dụng và sắp xếp đồ dùng, nguyên vật liệu gọn gàng. - <i>Thái độ:</i> + Trẻ hứng thú, tự tin khi tham gia các hoạt động nghệ thuật. + Biết trân trọng, giữ gìn sản phẩm của bản thân và của bạn. + Có tinh thần hợp tác, chia sẻ, giúp đỡ nhau trong nhóm chơi. b. Chuẩn bị: - Giấy màu, giấy trắng, giấy thủ công, bìa cứng. - Bút chì, sáp màu, bút dạ, màu nước. - Kéo nhỏ, hồ dán. - Một số hình mẫu gợi ý: bóng, cờ, hoa, đồ dùng – đồ chơi trong lớp học, trường mầm non. c. Cách chơi: - Trẻ ngồi theo nhóm nhỏ hoặc cá nhân, lựa chọn nguyên vật liệu theo sở thích. - Cô gợi ý chủ đề từng tuần: Tuần 1: Tô màu 1 số PTGT Tuần 2: Tô màu 1 số PTGT đường thủy Tuần 3: Tô màu bức tranh tàu hỏa, máy bay Tuần 4: Tô màu 1 số PTGT - Trong quá trình chơi, cô quan sát, gợi mở ý tưởng, hướng dẫn trẻ phối hợp màu sắc, vẽ, tô màu cho đẹp. - Sau khi hoàn thành, trẻ giới thiệu sản phẩm của mình cho cô và bạn cùng nghe.	
--	---	--

	- Cô cùng trẻ trưng bày sản phẩm ở góc nghệ thuật để tạo sự hứng thú, động viên trẻ. 4. Góc học tập (T1): Trẻ đọc các bài hát, thơ, truyện về các PTGT đường bộ... (T2): Đọc thơ, hát về các PTGT đường thủy (T3): Đọc thơ, hát về các PTGT đường sắt, đường hàng không (T4): Trẻ đọc các bài hát, thơ, về các luật giao thông a. Mục đích, yêu cầu: - <i>Kiến thức:</i> + Trẻ thuộc và hiểu nội dung một số bài thơ, bài hát, câu chuyện + Trẻ biết ý nghĩa của ngày hội đến trường, của lớp học, trường mầm non và tết Trung thu. + Phát triển vốn từ, rèn phát âm rõ ràng, diễn đạt mạch lạc thông qua hoạt động đọc thơ, kể chuyện, hát. - <i>Kỹ năng:</i> + Rèn kỹ năng đọc thơ, hát đúng nhạc điệu, diễn cảm. + Luyện kỹ năng nghe – ghi nhớ, tái hiện nội dung thơ, truyện, bài hát. + Tập thể hiện cảm xúc qua nét mặt, giọng điệu, điệu bộ khi đọc thơ, hát, múa. + Biết tham gia cùng bạn trong nhóm, lắng nghe và chờ đến lượt. - <i>Thái độ:</i> + Hứng thú, mạnh dạn, tự tin khi tham gia các hoạt động đọc, hát. + Yêu thích trường lớp, thầy cô, bạn bè thông qua nội dung các bài thơ, bài hát. + Biết trân trọng, giữ gìn sách, tranh, thẻ chữ và đồ dùng học tập. b. Chuẩn bị: - Tranh minh họa các bài thơ, câu chuyện, bài hát theo từng chủ đề - Thẻ chữ, thẻ từ, sách tranh, truyện tranh phù hợp với trẻ mầm non. - Máy nghe nhạc, loa nhỏ, hoặc nhạc cụ (trống lắc, phách tre, song loan...) để trẻ hát – múa minh họa. c. Cách chơi: - Trẻ chọn bài hát, thơ, truyện theo chủ đề từng tuần: Tuần 1: Trẻ đọc các bài hát, thơ, truyện về các PTGT đường bộ... Tuần 2: Đọc thơ, hát về các PTGT đường thủy Tuần 3: Trẻ đọc các bài hát, thơ, về các luật giao thông Tuần 4: Đọc thơ, hát về các PTGT đường sắt, đường hàng không - Trẻ có thể đọc thơ, hát đơn ca, hoặc hát theo nhóm, cùng nhau luyện tập. - Cô khuyến khích trẻ thể hiện điệu bộ, cử chỉ, nét mặt phù hợp với nội dung thơ, bài hát.	
--	---	--

	- Các nhóm trẻ có thể thi đua đọc thơ, kể chuyện, hát đúng và hay. - Sau khi chơi, cô cùng trẻ nhận xét, khen ngợi hoặc ghi âm, quay video lưu lại để trẻ xem lại. 5. Góc thư viện (T1): Trẻ xem tranh vẽ về các biển báo giao thông và 1 số PTGT... (T2): Xem tranh ảnh về 1 số PTGT đường sắt (T3): Xem tranh ảnh về 1 số PTGT đường thủy (T4): Trẻ xem tranh vẽ về các biển báo giao thông và 1 số PTGT... a. Mục đích, yêu cầu: - <i>Kiến thức:</i> + Trẻ biết cách xem tranh, sách, truyện đúng cách và hiểu nội dung qua tranh ảnh. + Nhận biết được một số hình ảnh, nhân vật, hoạt động gắn với các chủ đề: + Mở rộng vốn từ, hiểu thêm về các sự kiện, đồ vật, con người gần gũi với trẻ. - <i>Kỹ năng:</i> + Rèn kỹ năng quan sát, chú ý và ghi nhớ chi tiết trong tranh, ảnh. + Phát triển khả năng diễn đạt ngôn ngữ: kể lại, trao đổi, nêu cảm nhận theo tranh. + Biết cách giữ gìn, lật giờ sách tranh nhẹ nhàng, ngăn nắp. + Luyện kỹ năng ngồi đúng tư thế khi xem sách, tranh. - <i>Thái độ:</i> + Hứng thú, yêu thích hoạt động xem tranh, sách, truyện. + Có ý thức giữ gìn, bảo quản tranh ảnh, sách báo trong góc thư viện. + Biết chia sẻ, trao đổi với cô và bạn về điều trẻ quan sát được trong tranh. b. Chuẩn bị: - Các loại sách, truyện tranh, tạp chí thiếu nhi có tranh ảnh to, rõ, nội dung gần gũi với trẻ. - Tranh ảnh theo từng tuần chủ đề - Kệ sách, giá để tranh. c. Cách chơi: - Trẻ đến góc thư viện lựa chọn tranh, sách theo sở thích hoặc theo gợi ý của cô. - Trẻ ngồi xem tranh, lật giờ nhẹ nhàng và quan sát chi tiết. - Sau khi xem, trẻ có thể: - Kể lại cho cô và bạn nghe nội dung tranh. - Trao đổi, thảo luận theo nhóm nhỏ về tranh ảnh đã xem. - Nêu cảm nhận hoặc đặt tên cho bức tranh, nhân vật.	
--	---	--

- Cô gọi mở câu hỏi: “Trong tranh con thấy ai?”, “Bạn nhỏ trong tranh đang làm gì?”, “Con thích bức tranh nào nhất? Vì sao?”.
- Trẻ cất tranh, sách gọn gàng vào kệ sau khi xem.

6. Góc thiên nhiên

(T1): Trẻ chăm sóc cây xanh.

(T2): Chăm sóc cây xanh

(T3): Chăm sóc cây xanh

(T4): Chăm sóc cây xanh.

a. Mục đích, yêu cầu:

- *Kiến thức:*

- + Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số loại cây xanh trong lớp, sân trường.
- + Hiểu được cây xanh cần đất, nước, ánh sáng để sinh trưởng và phát triển.
- + Nhận biết được ích lợi của cây xanh đối với môi trường và cuộc sống.

- *Kỹ năng:*

- + Rèn kỹ năng tưới nước, lau lá, nhặt lá úa, gieo hạt... đúng cách, nhẹ nhàng.
- + Biết quan sát sự thay đổi của cây theo thời gian, so sánh, nhận xét.
- + Phát triển kỹ năng hợp tác, phân công khi cùng bạn chăm sóc cây.
- + Hình thành kỹ năng tự phục vụ, tính kiên trì và cẩn thận khi thực hành.

- *Thái độ:*

- + Hình thành tình yêu thiên nhiên, yêu cây xanh và có ý thức bảo vệ cây.
- + Hứng thú, vui vẻ, tự giác tham gia hoạt động chăm sóc cây.
- + Biết trân trọng công việc chăm sóc, giữ gìn cây xanh xanh tốt, sạch đẹp.

b. Chuẩn bị:

- Một số chậu cây xanh, cây hoa trong lớp, ngoài sân trường.
- Bình tưới nước nhỏ, ca nhựa, khăn lau lá, chổi nhỏ, bay xúc đất.
- Hạt giống, đất sạch (nếu có hoạt động gieo hạt).
- Thẻ hình ảnh các bước chăm sóc cây (tưới nước – lau lá – nhặt lá úa...).
- Vị trí đặt góc thiên nhiên thoáng mát, nhiều ánh sáng, có giá kệ để chậu cây gọn gàng.

c. Cách chơi:

- Trẻ quan sát cây xanh trong góc thiên nhiên, lựa chọn công việc mình thích: tưới nước, lau lá, nhặt lá úa, trồng cây non.
- Trẻ thực hiện theo nhóm nhỏ hoặc cá nhân:
 - + Mỗi trẻ cầm dụng cụ phù hợp và thực hiện thao tác chăm sóc cây.
 - + Khi tưới, trẻ tưới vừa đủ nước, không làm tràn ra ngoài.

	+ Khi lau lá, trẻ dùng khăn mềm lau nhẹ nhàng, không làm rách lá. + Nhặt lá úa, bỏ đúng nơi quy định. - Cô gợi ý cho trẻ quan sát sự thay đổi của cây: “Lá cây có màu gì?”, “Hôm nay cây có thêm lá mới không?”, “Nếu không tưới nước thì chuyện gì sẽ xảy ra?”. - Sau khi chơi, trẻ cất dụng cụ đúng chỗ, cùng nhau nhận xét cây xanh đã được chăm sóc như thế nào. - Cô cùng trẻ khen ngợi, nhắc nhở trẻ có ý thức chăm sóc và bảo vệ cây xanh hằng ngày.					
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Rèn cho trẻ thói quen rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh - Trẻ trực nhật kê bàn ăn, các trẻ khác kê ghế ngồi vào bàn trước khi ăn cô tạo cảm giác thích thú bằng việc đọc thơ ,động viên trẻ ăn hết suất - Khi trẻ ngồi vào bàn nên chia cơm ngay và cô giới thiệu các món ăn để kích thích sự thích ăn của trẻ. Kể cho trẻ nghe 1 số món ăn hàng ngày và chế biến đơn giản - Rèn cho trẻ có thói quen cầm bát thìa tự xúc ăn gọn gàng - Giáo dục trẻ về vệ sinh dinh dưỡng, ăn hết xuất - Giờ ngủ trưa: theo dõi trẻ ngủ để phát hiện những bất thường và xử lý kịp thời: ngủ mơ, trằn trọc khó ngủ... cô hướng dẫn trẻ nằm vào nơi thoáng mát, yên tĩnh . Cô tổ chức cho trẻ 1 giấc ngủ trưa 1 giấc khoảng 150 phút					
Hoạt động chiều	Thứ 2	<i>Chơi trò chơi: Taxi</i>	Trò chơi: Thuyền về bến	Trò chơi: Bánh xe quay	Hướng dẫn trò chơi mới: Tín hiệu giao thông	
	Thứ 3	<i>Trò chơi dân gian: Đi đúng luật</i>	Trò chơi: Mũi tên chỉ đường	Cho trẻ nghe 1 số bài hát về chủ đề giao thông	Đọc đồng dao: Rềnh rềnh ràng ràng	
	Thứ 4	<i>Hướng dẫn vệ sinh: Rửa tay</i>	Chơi trò chơi Chuông reo ở đâu	Sắp xếp đồ dùng đồ chơi	H- ướng dẫn vệ sinh: Rửa tay	
	Thứ 5	Lau dọn đồ chơi các góc	Ôn bài thơ: Tàu thủy	Chơi trò chơi dân gian: Bịt mắt bắt dê	Trò chơi dân gian: Rồng rắn	
	Thứ 6	Lao động tự phục vụ, nêu gương bé ngoan, biểu diễn văn nghệ.				